

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng đoạn K28+760 ÷ K33+500, huyện Nông Cống**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4924/QĐ-UBND ngày 23/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng đoạn K28+760 ÷ K33+500, huyện Nông Cống;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 6660/SKHĐT-ĐTĐGS ngày 04/10/2024 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống tại Tờ trình số 262/TTr-BQLDA ngày 30/8/2024 (kèm theo hồ sơ) về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng đoạn K28+760 ÷ K33+500, huyện Nông Cống.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng đoạn K28+760 ÷ K33+500, huyện Nông Cống, gồm 11 gói thầu, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Yêu cầu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; có trách nhiệm thực hiện việc đăng tải thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt và thực hiện việc đăng tải đầy đủ các thông tin về đấu thầu theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Luật Đấu thầu năm 2023; đồng thời, có trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết.

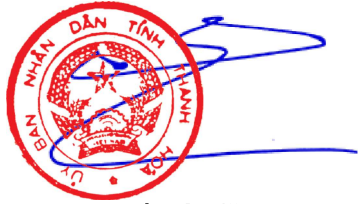
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

## PHỤ LỤC CHI TIẾT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án nâng cấp tuyến đê hữu sông Hoàng đoạn K28+760 ÷ K33+500, huyện Nông Cống

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Ban QLDA ĐTXD huyện Nông Cống	Gói thầu số 1: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSĐT các gói thầu	Lập HSMT, đánh giá HSĐT các gói thầu	110,2	Vốn ngân sách tỉnh 27 tỷ đồng; vốn ngân sách huyện Nông Cống và các nguồn huy động hợp pháp khác 32 tỷ đồng	Chi định thầu rút gọn		5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng	Không
2		Gói thầu số 2: Thẩm định HSMT, KQLCNT các gói thầu	Thẩm định HSMT, KQLCNT các gói thầu	42,7		Chi định thầu rút gọn		5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng	Không
3		Gói thầu số 3: Lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát khảo sát bước TKBVTC	Lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát khảo sát bước TKBVTC	49,7		Chi định thầu rút gọn		5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	20 ngày	Không áp dụng	Không

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
4	Ban QLDA ĐTXD huyện Nông Công	Gói thầu số 4: Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC - DT công trình	Khảo sát địa hình, địa chất, lập TKBVTC - DT công trình	1.566,0	Vốn ngân sách tỉnh 27 tỷ đồng; vốn ngân sách huyện Nông Công và các nguồn huy động hợp pháp khác 32 tỷ đồng	Đấu thầu rộng rãi trong nước trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	45 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	45 ngày	Không áp dụng	Không
5		Gói thầu số 5: Tư vấn thẩm tra TKBVTC - DT công trình	Thẩm tra TKBVTC - DT công trình	116,2		Chi định thầu rút gọn	5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	Không	
6		Gói thầu số 6: Thẩm định giá thiết bị	Thẩm định giá thiết bị	50,0		Chi định thầu rút gọn	5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	15 ngày	Không áp dụng	Không	
7		Gói thầu số 7: Khảo sát, lập phương án rà phá bom mìn, vật nổ và thi công rà phá bom mìn, vật nổ	Khảo sát, lập phương án rà phá bom mìn, vật nổ và thi công rà phá bom mìn, vật nổ	267,8		Chi định thầu rút gọn	5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	45 ngày	Không áp dụng	Không	

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
8		Gói thầu số 8: Tư vấn giám sát thi công rà phá bom mìn, vật nổ	Giám sát thi công rà phá bom mìn, vật nổ	7,1		Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	Không
9	Ban QLDA ĐTXD huyện Nông Công	Gói thầu số 9: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị công trình	919,2	Vốn ngân sách tỉnh 27 tỷ đồng; vốn ngân sách huyện	Đầu thầu rộng rãi trong nước trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	45 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	450 ngày	Không áp dụng	Không
10		Gói thầu số 10: Thi công xây dựng công trình; cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình	Thi công xây dựng công trình; cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình (bao gồm cả chi phí hoàn trả hạ tầng kỹ thuật)	48.614,9	Nông Công và các nguồn hợp pháp khác 32 tỷ đồng	Đầu thầu rộng rãi trong nước trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	45 ngày	Quý I/2025	Hợp đồng hỗn hợp, trong đó: Áp dụng loại hợp đồng trọn gói đối với phần công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình; áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh cho những phần công việc còn lại	450 ngày	Không áp dụng	Không

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
11	Ban QLDA ĐTXD huyện Nông Công	Gói thầu số 11: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	425,6	Vốn ngân sách tỉnh 27 tỷ đồng; vốn ngân sách huyện Nông Công và các nguồn huy động hợp pháp khác 32 tỷ đồng	Chỉ định thầu rút gọn		5 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	450 ngày	Không áp dụng	Không
<b>Tổng giá gói thầu</b>				<b>52.169,4</b>									

**Ghi chú:**

- Giá các gói thầu xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư dự án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 không bao gồm chi phí dự phòng, riêng giá gói thầu số 10: phần công việc thi công xây dựng công trình (bao gồm cả chi phí hoàn trả hạ tầng kỹ thuật) thuộc gói thầu bao gồm 13,32% chi phí dự phòng (9,72% dự phòng cho khối lượng phát sinh; 3,6% dự phòng cho yếu tố trượt giá); phần công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình thuộc gói thầu không bao gồm chi phí dự phòng.

- Giá các gói thầu số 7, 8 đang là tạm tính; chủ đầu tư chịu trách nhiệm phê duyệt dự toán gói thầu, cập nhật giá gói thầu làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.